

Số 848/QĐ-DHN

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận trúng tuyển Dược sĩ chuyên khoa cấp II năm 2017

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 828/BYT-QĐ ngày 29/09/1961 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Trường Đại học Dược Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 224/TTg ngày 24/5/1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc đào tạo trên đại học ở trong nước;

Căn cứ Quyết định số 1637/2001/QĐ-BYT ngày 25/5/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp II sau đại học;

Căn cứ vào Công văn số 916/K2ĐT-SĐH ngày 11/10/2017 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế về việc xét trúng tuyển DSKKI, DSKKII 2017, ĐH Dược Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trúng tuyển Dược sĩ chuyên khoa cấp II năm 2017 cho 35 học viên có tên trong danh sách kèm theo Quyết định này.

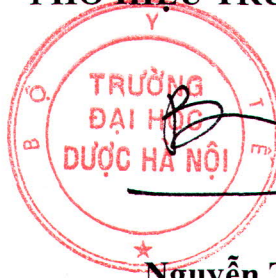
Điều 2. Các thí sinh trúng tuyển có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ và được hưởng các quyền lợi theo Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp II hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng Phòng Sau đại học, Tài chính kế toán và các học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (để b/c);
- Lưu: VT, SDH.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG PT, QL, ĐH



Nguyễn Thanh Bình

DANH SÁCH TRUNG TUYỂN DƯỢC SĨ CHUYÊN KHOA CẤP II NĂM

(Kèm theo Quyết định số **843**/QĐ-DHN ngày **18** tháng 10 năm 2017 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

TT	Mã HV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành
1	1722001	Trịnh Lê Anh	Nam	22/04/1975	Thanh Hóa	TCQLD
2	1722002	Lê Tiến Dũng	Nam	22/10/1982	Thanh Hóa	DL&DLS
3	1722003	Nguyễn Thị Dừa	Nữ	02/08/1978	Bắc Giang	DL&DLS
4	1722004	Nguyễn Thị Thúy Hà	Nữ	01/09/1974	Hà Nội	DL&DLS
5	1722005	Lại Việt Hà	Nữ	07/04/1976	Phú Thọ	TCQLD
6	1722006	Công Việt Hải	Nam	03/11/1975	Hà Nội	TCQLD
7	1722007	Phạm Thị Bích Hằng	Nữ	22/12/1974	Bắc Kạn	TCQLD
8	1722008	Lê Ngọc Hiếu	Nam	18/09/1979	Thanh Hóa	TCQLD
9	1722009	Lê Anh Hiếu	Nam	02/06/1979	Thanh Hóa	TCQLD
10	1722010	Lê Chí Hiếu	Nam	28/11/1976	Thanh Hóa	TCQLD
11	1722011	Nguyễn Phước Hiệp	Nam	09/09/1979	Long An	TCQLD
12	1722012	Đỗ Thị Hòa	Nữ	15/07/1975	Nam Định	DL&DLS
13	1722013	Văn Thanh Huệ	Nữ	12/05/1984	Thanh Hóa	TCQLD
14	1722014	Nguyễn Ngọc Hùng	Nam	07/09/1968	Thanh Hóa	TCQLD
15	1722015	Nguyễn Hoàng Khiêm	Nam	15/10/1976	Kiên Giang	TCQLD
16	1722016	Nguyễn Tuấn Long	Nam	25/02/1981	Tp HCM	TCQLD
17	1722017	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	17/01/1982	Đồng Tháp	TCQLD
18	1722018	Lê Thị Thuận Nguyên	Nữ	23/01/1974	Thanh Hóa	TCQLD
19	1722019	Bùi Thanh Nguyệt	Nữ	25/09/1982	Tp HCM	TCQLD
20	1722020	Vũ Thị Tuyết Nhung	Nữ	31/05/1977	Sông Bé	TCQLD
21	1722021	Thạch Thu Phương	Nữ	22/03/1972	Cần Thơ	TCQLD
22	1722022	Võ Sương	Nam	22/02/1965	Quảng Ngãi	TCQLD
23	1722023	Phạm Đình Thảo	Nam	22/06/1973	Phú Thọ	TCQLD
24	1722024	Nguyễn Đức Thu	Nam	02/12/1971	Quảng Nam	TCQLD
25	1722025	Bùi Thuận	Nam	05/03/1969	TT Huế	TCQLD
26	1722026	Nguyễn Trọng Thủy	Nam	07/06/1966	Thanh Hóa	TCQLD
27	1722027	Đỗ Thị Bích Thủy	Nữ	04/01/1966	Hải Phòng	TCQLD
28	1722028	Bùi Thị Thúy Tình	Nữ	27/02/1980	Bắc Ninh	TCQLD
29	1722029	Mai Xuân Toàn	Nam	06/01/1980	Thanh Hóa	TCQLD
30	1722030	Nguyễn Thị Mai Trang	Nữ	15/03/1972	Long An	TCQLD

TT	Mã HV	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành
31	1722031	Thạch Ngọc Trinh	Nam	10/10/1962	Ninh Thuận	TCQLD
32	1722032	Nguyễn Đình Tuyển	Nam	23/02/1970	Hà Nội	TCQLD
33	1722033	Trần Tấn Viên	Nam	27/12/1974	An Giang	TCQLD
34	1722034	Vũ Thị Tuyết Xuân	Nữ	28/10/1981	Bình Dương	TCQLD
35	1722035	Kha Vĩnh Xuyên	Nam	17/10/1970	Bạc Liêu	TCQLD

(Danh sách gồm 35 học viên)

45